

Bản án số: 25/2019/HSST
Ngày: 15/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Xuân Sinh và ông Nguyễn Quyết Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2019/TLST-HS ngày 12/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 01/10/2019 đối với bị cáo:

* **CHU XUÂN V** - Sinh năm: 1989

Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Chu Văn V1 và bà Đặng Thị M. Có vợ là Trần Thị L, sinh năm 1988. Có hai con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số: 53/2016/HSST ngày 09/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 tháng tù về tội "***Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có***", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên, theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Trần Thị L - Sinh năm: 1988.

HKTT: Thôn N, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY.

* ***Người làm chứng:***

- Ông Đào Quang V - Sinh năm: 1956.

Trú tại: Thôn N, xã LH, huyện VG, tỉnh HY.

- Ông Đoàn Văn L - Sinh năm: 1959.

Trú tại: Thôn H, xã TT, huyện VG, tỉnh HY.

- Bà Đặng Thị M - Sinh năm: 1967

Trú tại: Thôn N, xã ĐT, huyện YM, tỉnh HY.

- Anh Đàm Văn M - Sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn H, xã TT, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa: Chị L và bà M có mặt. Ông V, ông L và anh M vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Xuân V là người nghiện ma túy, có quen biết với người phụ nữ tên Tư bán ma túy nhưng không biết nhân thân và địa chỉ của người này. Khoảng 9 giờ ngày 25/6/2019, V dùng điện thoại di động sim thuê bao số 0968652830 gọi đến số thuê bao 0868300177 của Tư, hỏi mua ma túy để sử dụng, Tư đồng ý và hẹn V đến chợ rau thuộc thôn Từ Hồ, xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên để giao ma túy. V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89K4-3931 đến chợ rau thôn Từ Hồ, tại đây người phụ nữ tên Tư đưa cho V 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chất rắn dạng cục và bột màu trắng đục, V cầm gói ma túy cất vào túi quần bên phải. Do không có tiền nên V đưa cho Tư chiếc điện thoại di động đen trắng nhãn hiệu Nokia đang sử dụng. Sau đó, V điều khiển xe máy đến địa bàn huyện Văn Giang xem có ai sơ hở sẽ trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, V đi đến bãi phế liệu của Công ty cổ phần vận tải Văn Giang ở thôn Như Phương Hạ, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, phát hiện trên thùng xe ô tô tải biển kiểm soát 89C-16886 đỗ ở địa đường, có chứa sắt phế liệu. Nhìn xung quanh không có ai trông coi nên V nảy sinh ý định trộm cắp sắt phế liệu trên xe ô tô tải để bán lấy tiền mua ma túy. V đổ xe rồi trèo lên thùng xe tải bê một thanh sắt hộp có kích thước (75 x 10 x 5)cm ném xuống đất, sau đó thấy dưới nền đất có 01 tấm sắt có kích thước (62 x 62 x 0,5)cm, V bê tấm sắt này lên xe máy thì bị người dân địa phương phát hiện, báo Công an xã Long Hưng và Công an huyện Văn Giang bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản. Khi kiểm tra trên người của V, lực lượng Công an phát hiện tại túi quần bên phải của V có 01 gói giấy bạc dạng hình chữ nhật kích thước (02 x 01)cm bên trong có chứa chất rắn dạng cục và bột màu trắng đục. V khai nhận đây là gói ma túy mua của người phụ nữ tên Tư. Lực lượng Công an đã thu giữ gói giấy bạc và niêm phong kí hiệu M. Ngoài ra còn thu giữ các vật chứng gồm: 01 thanh sắt hình hộp kích thước (75 x 10x 5)cm; 01 tấm sắt có kích thước (62 x 62 x 0,5)cm; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển số: 89K4-3931.

Cùng ngày 25/6/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Xuân V nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số: 450/PC09 ngày 28/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng bột, cục trong niêm phong ghi thu của Chu Xuân V có khối lượng là 0,120g là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/BKL-ĐGTS ngày 04/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Văn Giang kết luận: 01 thanh sắt dạng hộp kích thước (75 x 10 x 5)cm và 01 tấm sắt kích thước (62 x 62 x 0,5)cm. Tổng trọng lượng 27kg, trị giá 189.000đ.

Do không xác định được đối tượng bán ma túy cho V nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với hành vi trộm cắp sắt có trị giá 189.000đ, không đủ yếu tố cấu thành tội “**Trộm cắp tài sản**” nên ngày 12/8/2019 Công an huyện Văn Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V.

Ngày 01/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trao trả anh Đoàn Văn V - Giám đốc Công ty Cổ phần vận tải Văn Giang 01 thanh sắt và 01 tấm sắt mà V trộm cắp của Công ty. Anh Đoàn Văn V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 10/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Chu Xuân V về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Chu Xuân V thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Chu Xuân V và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Chu Xuân V phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Xử phạt bị cáo Chu Xuân V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả chị Trần Thị L chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89K4-3931. Tịch thu tiêu

hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

Về án phí: Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo và đúng pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với sự thật khách quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập theo quy định của pháp luật. Các tài liệu chứng cứ đó là Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định; Lời khai của những người làm chứng Đoàn Văn L, Đào Quang V, Đàm Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Thị L, phù hợp với vật chứng của vụ án được thu giữ gồm 0,120 gam Heroine, 01 xe máy Honda Wave biển kiểm soát 89K4-3931.

Do đó đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 25/6/2019 tại thôn Như Phượng Hạ, xã Long Hưng, huyện Văn Giang, Chu Xuân V có hành vi tàng trữ trái phép 0,120gam Heroine tại túi quần bên phải đang mặc, để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo V về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo, do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Văn Giang đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo và tiến hành trao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua, tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bản thân bị cáo

nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã phạm tội, điều này thể hiện bị cáo có thái độ coi thường và bất chấp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Không những thế hành vi của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm phát sinh và lây truyền các loại bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS, làm xa xút ảnh hưởng đến kinh tế cũng như thể lực, trí lực, hạnh phúc gia đình của chính bị cáo. Cụ thể trong vụ án này, bị cáo đã mua ma túy nhưng không có tiền, bị cáo đã đổi vật dụng mình có để lấy ma túy để sử dụng, trên đường đi về thấy người dân sơ hở, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ xử phạt 7 tháng tù về tội “**Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có**”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và có thái độ thật sự ăn năn hối cải về việc làm của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Nhưng bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng với lỗi cố ý, có nhân thân xấu nên cần dành cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo gây ra và cho cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, công việc không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 89K4-3931 do chị Trần Thị L, vợ bị cáo là chủ sở hữu hợp pháp không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại chị Trần Thị L.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Xuân V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Chu Xuân V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/6/2019.

2/. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại chị Trần Thị L 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 89K4-3931.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/9/2019 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn).

4/. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chu Xuân V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người liên quan. Báo cho bị cáo, người liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh HY
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA huyện Văn Giang
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Đồng Than
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tiến Trung